

Số: 2279/SYT-TCCB

Đồng Nai, ngày 28 tháng 5 năm 2019

V/v thực hiện kiện toàn, củng cố các
Phòng khám đa khoa khu vực

Kính gửi:

- Trung tâm Y tế huyện Tân Phú;
- Trung tâm Y tế huyện Trảng Bom;
- Trung tâm Y tế huyện Xuân Lộc;
- Trung tâm Y tế huyện Cẩm Mỹ;
- Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Cửu;
- Bệnh viện ĐKKV Định Quán;
- Bệnh viện ĐKKV Long Thành.

Thực hiện Kế hoạch số 142-KH/BCS ngày 16/5/2018 của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Kế hoạch số 177 -KH/TU ngày 16/4/2018 của Tỉnh ủy Đồng Nai về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW Trung ương 6 khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”;

Thực hiện Kế hoạch số 7315/KH-UBND ngày 16/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai thực hiện Kế hoạch số 173-KH/TU ngày 10/4/2018 của Tỉnh ủy Đồng Nai về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW Trung ương 6 khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

Để có cơ sở cho việc xây dựng dự thảo Đề án kiện toàn, củng cố, sắp xếp và giải thể các Phòng khám đa khoa khu vực trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định phê duyệt, Sở Y tế đề nghị các đơn vị nêu trên thực hiện một số nội dung sau:

1. Rà soát và báo cáo thực trạng các Phòng khám ĐKKV thuộc đơn vị đang quản lý về: Nguồn nhân lực; Cơ sở vật chất; Trang thiết bị, phương tiện; Kết quả khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn từ năm 2015 đến nay (*Theo biểu mẫu đính kèm*).

2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế, bất cập;

3. Kiến nghị, đề xuất;

4. Kèm theo các văn bản liên quan của địa phương, đơn vị trước đây đã đề nghị xem xét giải thể, đổi tên, nâng cấp: Báo cáo, Tờ trình....(*Bản photocopy*).

Lưu ý:

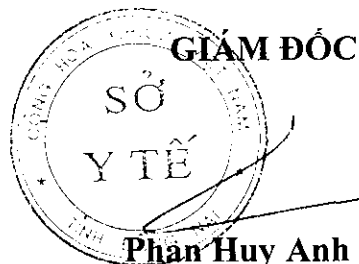
- Đối với Phòng khám ĐKKV Sông Ray dự kiến nâng cấp lên thành cơ sở 2 thuộc Trung tâm Y tế Cẩm Mỹ; Phòng khám ĐKKV Phú Lý dự kiến nâng cấp lên thành cơ sở 3 thuộc Trung tâm Y tế Vĩnh Cửu, đề nghị các Trung tâm Y tế xem xét đề xuất nên gọi tên (ngoài tên gọi nêu trên) là gì cho phù hợp với cơ sở khám chữa bệnh bảo hiểm y tế thuộc Trung tâm Y tế có giường bệnh.

- Do đó, trong phần kiến nghị, đề xuất của Trung tâm Y tế Cẩm Mỹ, Vĩnh Cửu cần làm rõ những nội dung nêu trên để làm cơ sở xây dựng Đề án nâng cấp Phòng khám ĐKKV thành cơ sở khám chữa bệnh thuộc Trung tâm Y tế huyện.

Đề nghị đơn vị gửi báo cáo về Sở Y tế và gửi kèm file điện tử bản word vào địa chỉ dongnaisoyte@gmail.com để tổng hợp báo cáo Ban Giám đốc Sở trước ngày **10/6/2019**./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở;
- Phòng CM Sở;
- Lưu: VT, TCCB.



Thực trạng Phòng khám đa khoa khu vực

1. Nhân lực

TT	Cơ cấu chuyên môn	Năm				
		2015	2016	2017	2018	5 tháng đầu năm 2019
1	Bác sỹ					
2	Ys					
3	NHS					
4	Điều dưỡng					
5	Dược					
6	Kế toán					
7	Hộ lý					
8	Bảo vệ					
	Tổng số					

2. Cơ sở vật chất

- Tổng diện tích Phòng khám: m²
- Nhà cấp 2: 1; nhà cấp 4: 3. Tổng diện tích sàn nhà là m²
- Có hệ thống sân đường, bờ rào; hệ thống đèn chiếu sáng
- Tình trạng hiện tại: ?????
- + Nhiều buồng, phòng làm việc, buồng bệnh không sử dụng đến, để trống.
- + Các vật dụng, phương tiện lâu ngày không sử dụng xuống cấp nhanh;
- + Nhà cửa bong, rộp, tường, mái nứt gãy.
- + Hệ thống sân đường sụt lún;
- + Hệ thống thoát nước mưa, nước thải
- + Hệ thống bờ rào hư hỏng nhiều.

3. Vật tư-trang thiết bị y tế

TT	Danh mục tài sản bàn giao	ĐVT	SL	Hiện trạng		
				Đang sử dụng	Hỏng	Mất
1	Bình xịt cứu hỏa	Cái				
2	Máy điều hòa (Máy lạnh)	Cái				
3	Máy vi tính	Cái				
4	Máy in (Hiệu....)	Cái				
5	Máy xét nghiệm nước tiểu	Cái				
6	Máy hút nhớt	Cái				
7	Máy X Quang	Chiếc				
8	Máy siêu âm màu 3D	Cái				
9	Máy phát điện	Cái				
10	Máy bơm nước	Cái				
11	Lioa	Cái				
12	Bàn gỗ	Cái				
13	Bàn gỗ ép	Cái				
14	Đèn cao áp	Cái				
15	Ghế hòa phát	Cái				
16	Quạt trần	Cái				
17	Tủ gỗ	Cái				
18	Tủ nhỏ phòng bệnh	Cái				
19	Tủ kính đựng thuốc	Cái				
20	Tủ nhôm kính	Cái				

21	Bàn đỡ đỡ	Cái				
22	Xe đẩy thuốc đi tiêm bằng Inox	Cái				
23	Giường bệnh nhân bằng Inox	Cái				
24	Huyết áp	Cái				
25	Khay quả đậu	Cái				
		Cái				
		Cái				

4. Kết quả khám chữa bệnh

TT	Kết quả hoạt động CM	2015	2016	2017	2018	5 tháng đầu 2019	Ghi chú
1	Số lượng khám bệnh						
2	Tổng số BN Cấp cứu:						
3	Số BN điều trị Ngoại trú						
4	Số BN điều trị Nội trú						
5	Công suất GB %						
6	Số đẻ tại Phòng Khám						
7	TS khám sản, phụ khoa						
8	Xét nghiệm						
9	Siêu âm						

5. Thu - Chi tài chính (đồng)

TT	Diễn giải	2015	2016	2017	2018	5 tháng đầu 2019
I	Phần thu					
1	Tiền khám					
2	Tiền ngày giường					
3	Tiền thủ thuật					
4	Tiền xét nghiệm					
5	Chẩn đoán hình ảnh					
	Cộng thu					
II	Phần chi					
1	Lương					
2	Phụ cấp các loại					
3	Lễ tết					
4	Vật tư tiêu hao					
5	Văn phòng phẩm					
6	Hỗ trợ tiền ăn trực					
7	Phụ cấp trực, ngoài giờ					
8	Điện thoại tập thể					
9	Điện sáng					
	Cộng chi					
	Chênh lệch thu-chi					